

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 15 -7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân và ông Đỗ Tiến Hiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Lâm Tới – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 02/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La. Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân P (đã chết), con bà Phạm Thị N, sinh năm 1956; vợ Đinh Thị T, sinh năm 1992, 01 con, sinh năm 2014.

Về nhân thân: Ngày 07/9/2011 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Ngày 13/11/2013 chấp hành xong án phạt tù. (đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích); Ngày 22/9/2017 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 22 tháng tù giam về tội: tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194, điểm P khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Ngày 01/02/2019 chấp hành xong án phạt tù. (đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích).

Tiền án; tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021 cho đến nay. “có mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Mạnh P, sinh năm 1987. Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 3 năm 2021, Nguyễn Tất Đ thỏa thuận lái xe thuê cho Đỗ Công T, sinh năm 1994, trú tại: Thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La và Trần Mạnh P, sinh năm 1987 trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La, được giao điều khiển xe ô tô BKS: 26C-028.58 kéo theo somi romooc BKS: 29R-015.14 vận chuyển hàng hóa. Ngày 07 tháng 3 năm 2021 Nguyễn Tất Đ vận chuyển sản từ huyện S, tỉnh Sơn La đi tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi đến cầu T, thành phố Hà Nội dừng xe và gặp một người đàn ông chở xe ôm (Đạt không biết tên, tuổi, địa chỉ) đứng ở ven đường. Qua nói chuyện Đ biết người đàn ông chở xe ôm có ma túy bán nên hỏi mua và mua được của người đàn ông chở xe ôm 02 viên Hồng phiến với giá 100.000đ đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng. Mua được ma túy, Đạt cầm lên ca bin xe ô tô sử dụng 02 viên Hồng phiến bằng hình thức đốt hít qua điều tự chế, còn lọ nhựa màu trắng cất trong hộp đựng đồ ca bin xe ô tô. Sử dụng ma túy xong, Đ điều khiển xe ô tô đến cửa khẩu Tân Thanh, tỉnh Lạng Sơn trả hàng. Ngày 08/3/2021, tại kho hàng cửa khẩu Tân Thanh, Đạt lấy nước trong ống điều tự chế đã sử dụng ma túy trước đó đổ vào nồi đun sôi cho nước bay hơi hết còn lại chất bột màu vàng nâu ma túy sót lại (sái) để vào trong lọ nhựa màu trắng. Sau đó Đ cất giấu lọ nhựa màu trắng trên trong hộp đựng đồ cabin xe ô tô mục đích để bản thân sử dụng. Ngày 16/3/2021, Nguyễn Tất Đ vận chuyển sản từ huyện S, tỉnh Sơn La đi huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đến khu vực cầu T, thành phố Hà Nội, Đ dừng xe thì gặp một người đàn ông chở xe ôm đứng ở ven đường. Qua nói chuyện Đ biết người đàn ông chở xe ôm (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) có ma túy bán nên hỏi mua và mua được của người đàn ông này 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa Heroine và ½ viên Hồng phiến với giá 100.000đ. Mua được ma túy Đ cầm lên Cabin xe ô tô lấy một ít Heroine ½ viên hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua ống điều tự chế. Sử dụng xong ma túy, Đạt cất lọ nhựa chứa Heroine vào hộp để đồ trên ca bin xe ô tô, còn điều tự chế thì vứt đi rồi điều khiển xe ô tô đến huyện N, tỉnh Thanh Hóa trả hàng. Trả hàng tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa xong, Đạt điều khiển xe ô tô đến thành phố Ninh Bình chở phân bón vận chuyển đến xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Khoảng 12 giờ ngày 18/3/2021, Đ dừng xe trả hàng tại xã Cò N, huyện M rồi nằm nghỉ trên cabin xe ô tô và lấy một ít Heroine trong lọ nhựa ra để sử dụng bằng hình thức đốt hít qua ống điều tự chế. Sử dụng xong ma túy, Đ cất giấu lọ nhựa chứa Heroine vào trong cabin xe ô tô rồi vứt ống điều tự chế đi. Khoảng 22 giờ cùng ngày Đ điều

khuyến xe ô tô đến nhà máy gạch ở thị trấn Y để bốc gạch thì bị tổ công tác đội CSGT-TT huyện Y phát hiện bắt quả tang vào lúc 23 giờ ngày 18/3/2021, địa điểm tại đường H, tiểu khu 4, thị trấn Y, huyện Y, Nguyễn Tất Đ đang tàng trữ chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 lọ nhựa cao 6,2cm, đường kính nắp 3,3cm, bên trong chứa chất bột màu nâu vàng nghi là Methamphetamine; 01 lọ nhựa cao 02 cm, đường kính nắp 5,3 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 050478686 mang tên Nguyễn Tất Đ do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 19/6/2020; 01 giấy phép lái xe FC số: 310161849478 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 12/5/2016 mang tên Nguyễn Tất Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia-1280 vỏ màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 26C – 029.58, kéo theo Romooc BKS: 29R-015.14 và giấy chứng nhận kiểm định số 3598706.

Ngày 19/3/2021, Cơ quan CSĐT công an huyện Y phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh và xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Nguyễn Tất Đ và trích rút mẫu để giám định: 01 lọ nhựa cao 6,2cm, đường kính nắp 3,3cm, bên trong chứa chất bột màu nâu vàng, có khối lượng 0,68gam; trích ra 0,14 chất bột màu nâu vàng ký hiệu M1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,54gam, ký hiệu M2 nhập kho vật chứng; 01 lọ nhựa cao 02 cm, đường kính nắp 5,3 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 0,18 gam; trích ra 0,08gam chất bột màu trắng ký hiệu H1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,10gam chất bột màu trắng ký hiệu H2 nhập kho vật chứng.

Ngày 22/3/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số: 632. Kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; loại ma túy Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,14 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy; loại ma túy Heroine, khối lượng gửi giám định là 0,08gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,68 gam; loại Methamphetamine và 0,18 gam loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSYC ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Nguyễn Tất Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất Đ từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tất Đ.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Nguyễn Tất Đ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra

ngày 18/3/2021 tại tiểu khu 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; bên trong có: 01 lọ nhựa cao 6,2cm, đường kính nắp 3,3cm; 01 lọ nhựa cao 02cm, đường kính nắp 5,3cm; mẫu M2 = 0,54 gam; mẫu H2 = 0,1 gam”. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong số: 032660 của Công tỉnh Sơn La và đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong.

- Tuyên trả cho Nguyễn Tất Đ: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia-1280 vỏ màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, vỏ màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 050478686 mang tên Nguyễn Tất Đ; 01 giấy phép lái xe FC số: 310161849478 mang tên Nguyễn Tất Đ. Chấp nhận việc Cơ quan Công an huyện Y trả cho ông Trần Mạnh P, 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 26C – 029.58, kéo theo Rơmooc BKS: 29R-015.14 và giấy chứng nhận kiểm định số 3598706.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Mạnh P trình bày trong biên bản ghi lời khai: Ông Trần Mạnh P thuê Nguyễn Tất Đ lái, quản lý xe ô tô đầu kéo BKS: 26C-029.58, kéo theo Sômi rơmooc BKS: 29R-915.14. Việc Nguyễn Tất Đ sử dụng xe ô tô của P để làm phương tiện chuyên chở hàng hóa và đã tàng trữ trái phép chất ma túy, P hoàn toàn không biết. Ngày 21/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô cho chủ sở hữu là Trần Mạnh P, ông P không đề nghị gì thêm.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 18/3/2021 bị cáo Nguyễn Tất Đ đã có hành vi đi mua 0,68 gam Methamphetamine và 0,18 gam Heroine của hai người đàn ông không biết tên, tuổi, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Khi bị cáo Nguyễn Tất Đ điều khiển xe ô tô đến nhà máy gạch ở thị trấn Y để bốc gạch thì bị tổ công tác đội CSGT-TT huyện Y phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số: 632 ngày 22/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,68 gam loại Methamphetamine và 0,18 gam Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ. Động cơ, mục đích cất giấu trái phép Heroine, Methamphetamine để sử dụng. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine, Methamphetamine trên của bị cáo Nguyễn Tất Đ đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Heroine, Methamphetamine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm tội có mức hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước đây đã bị Tòa án xét xử 02 lần: Ngày 07/9/2011 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, Ngày 13/11/2013 chấp hành xong án phạt tù. (đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích); Ngày 22/9/2017 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 22 tháng tù giam về tội: tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194, điểm P khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Ngày 01/02/2019 chấp hành xong án phạt tù. (đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích). Tuy được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần xem xét áp dụng những tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Nguyễn Tất Đ là lao động tự do, không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Nguyễn Tất Đ. Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 18/3/2021 tại tiểu khu 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; bên trong có: 01 lọ nhựa cao 6,2cm, đường kính nắp 3,3cm; 01 lọ nhựa cao 02cm, đường kính nắp 5,3cm; mẫu M2 = 0,54 gam; mẫu H2 = 0,1 gam”. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong số: 032660 của Công an, tỉnh Sơn La và đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong. Xét thấy đây là những vật cấm lưu hành, sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia -1280 vỏ màu đen, số seri 353297056290617, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus vỏ màu trắng, số seri 35860807477299; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 050478686 mang tên Nguyễn Tất Đ do Công an tỉnh Sơn la cấp ngày 19/6/2020; 01 Giấy phép lái xe FC số: 310161849478 do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 12/5/2016 mang tên Nguyễn Tất Đ. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng điện thoại và một số vật dụng khác để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo Đ.

Đối với 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 26C – 029.58, kéo theo Rơmooc BKS: 29R-015.14. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Mạnh P, bị cáo Nguyễn Tất Đ lái thuê và mang chiếc xe ô tô đi chở hàng hóa và tàng trữ trái phép chất ma túy ông P không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Mạnh P là phù hợp với pháp luật, cần chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Tất Đ, theo lời khai của Đ đó là hai người đàn ông, Đ không biết tên, địa chỉ. Nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra ở ngoài đường, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y

không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ là đúng pháp luật cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Tất Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tất Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất Đ 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2021

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Nguyễn Tất Đ. Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 18/3/2021 tại tiểu khu 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La, bên trong có: 01 lọ nhựa cao 6,2cm, đường kính nắp 3,3cm; 01 lọ nhựa cao 02cm, đường kính nắp 5,3cm; mẫu M2 = 0,54gam; mẫu H2 = 0,1”. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong số: 032660 của Công an, tỉnh Sơn La và đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Tất Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia -1280 vỏ màu đen, số seri 353297056290617; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus số seri 35860807477299; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 050478686 mang tên Nguyễn Tất Đ do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 19/6/2020; 01 giấy phép lái xe FC số: 310161849478 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 12/5/2016 mang tên Nguyễn Tất Đ.

- Chấp nhận việc cơ quan Công an huyện Y trả cho ông Trần Mạnh P 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 26C-029.58, kéo theo Sơmi rơmooc BKS: 29R-015.14.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Tất Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 15/7/2021) bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Thi hành án hình sự ;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND thị trấn Sông Mã;
- Bị cáo;
- Người có liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình